

Trường tiểu học Thanh Toàn

Tổ chuyên môn: Tổ 2

Họ và tên GV: Lê Thị Ly

TUẦN 8

Thứ Hai ngày 28 tháng 10 năm 2024

Toán

Bài 24: BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ (tiếp theo) (Tiết 1)

I. Yêu cầu cần đạt:

- Biết cách giải và trình bày bài giải Bài toán về nhiều hơn.
- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế cuộc sống hằng ngày trong gia đình, cộng đồng.
- Rèn kĩ năng tính toán, kĩ năng trình bày, khả năng tư duy và lập luận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. **Giáo viên:** Laptop, giáo án điện tử, phấn màu, ...
2. **Học sinh:** SGK, phiếu bài tập, bút, ...

III-HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>A. Hoạt động khởi động :</p> <p>1. Tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Đố bạn” - GV hướng dẫn cách chơi và tổ chức cho HS chơi. + Làm thế nào để em lấy đúng được số đồ vật mà bạn yêu cầu? - GVNX và tổng kết trò chơi.</p> <p>2. HS quan sát tranh thảo luận cặp đôi, sử dụng các từ <i>nhiều hơn, ít hơn</i> để đặt câu hỏi về số bông hoa của các tổ (<i>Trong bảng thi đua</i>) - GV nhận xét, dẫn vào bài mới. Trong bài học ngày hôm nay, cô và các con sẽ học bài 24: <i>Bài toán liên quan đến phép cộng, phép trừ (tiếp theo)</i> Tiết 1. Bài toán về nhiều hơn</p> <p>B. Hoạt động hình thành kiến thức. - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa , GV nêu bài toán. - Yêu cầu HS nói cho bạn nghe: + Bài toán cho biết gì?</p>	<p>- HS thực hành chơi trò chơi theo HD của GV - Nhiệm vụ 1: Một HS lấy ra một số đồ vật (que tính, hình vuông, ...) đố bạn lấy được nhiều hơn số đồ vật mình lấy là 2 đồ vật. - Nhiệm vụ 2: Một HS lấy ra một số đồ vật (que tính, hình vuông, ...) đố bạn lấy được ít hơn số đồ vật mình lấy là 2 đồ vật. - Một số nhóm chia sẻ trước lớp. - HS nói cách làm của cá nhân các em. - HS thảo luận theo cặp. - HS quan sát - HS đọc bài toán (2 HS)</p>

- + Bài toán hỏi gì?
- GV hướng dẫn tóm tắt bài toán (như SGK)
- Yêu cầu HS thảo luận nêu phép tính trả lời câu hỏi của bài toán.
- + Tổ Ba có nhiều hơn tổ Một 2 bông. Muốn tìm số bông hoa của tổ Ba ta làm phép tính gì?
- GV nhận xét và hướng dẫn cách trình bày lời giải.

C. Hoạt động thực hành, luyện tập
Bài 1/46.

- Yêu cầu HS đọc BT (2 HS)
- HS trong nhóm đôi nói cho bạn nghe.
- + Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

- GV nêu tóm tắt bài toán.
- GV y/c HS thảo luận nhóm đôi.
- HS thảo luận lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán.

- GV cho HS giao lưu
- + Để tìm số thuyền của Toàn gấp được tại sao con lại làm phép cộng?
- GV nhận xét.

Bài 2/47.

- GV trình chiếu bài toán.
- Cô mời một bạn đọc to cho cô đề bài.
- Con hãy nói cho bạn cùng bàn của mình nghe xem
- Bài toán cho biết gì?
- Bài toán hỏi gì?
- Yêu cầu HS nêu tóm tắt
- GV: Các con hãy suy nghĩ, xác định phép tính phù hợp để điền vào phần bài giải trong phiếu bài tập.
- Y/c HS đọc bài làm của mình.
- ? Vì sao con lại lấy $35 + 20$?
- Gọi HS nhận xét

- HS nói cho nhau nghe trong nhóm đôi.
- + Tổ Một có 6 bông hoa, tổ Ba có nhiều hơn tổ Một 2 bông hoa
- + Hỏi tổ Ba có bao nhiêu bông hoa?
- HS đọc tóm tắt.
- HS thảo luận nhóm đôi tìm phép tính trả lời câu hỏi của bài toán.
- + Ta làm phép tính cộng. Lấy số bông hoa của tổ Một cộng thêm 2 thì ra số bông hoa của tổ Ba.
- HS trình bày miệng phép tính và giải thích cách làm (Đại diện 2 nhóm)
- HS đọc lại bài giải trên bảng.

- HS đọc bài toán.
- HS nói cho nhau nghe trong nhóm đôi.
- HS đọc tóm tắt.
- HS thảo luận nhóm đôi chọn số và phép tính thích hợp cho các ô các ô đặt trong phần phép tính giải và đáp số.
- Đại diện nhóm lên trình bày.
- \- HS đọc bài toán.
- Đại diện nhóm nêu tóm tắt (2 nhóm)
- HS suy nghĩ tự điền phép tính vào PBT.
-
- HS nghe và ghi nhớ

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

TOÁN

**Bài 24: BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ (tiếp theo)
(Tiết 2)**

I. Yêu cầu cần đạt:

- Biết cách giải và trình bày bài giải Bài toán về nhiều hơn.
- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế cuộc sống hằng ngày trong gia đình, cộng đồng.
- Rèn kĩ năng tính toán, kĩ năng trình bày, khả năng tư duy và lập luận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. **Giáo viên:** Laptop, giáo án điện tử, phấn màu, ...

2. **Học sinh:** SGK, phiếu bài tập, bút, ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

<p>A. Hoạt động khởi động</p> <p>. Hoạt động hình thành kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV trình chiếu bài toán. - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa , GV nêu bài toán. <p>Bài toán: Tổ Hai có 5 bông hoa, tổ Bốn có ít hơn tổ Hai 1 bông hoa. Hỏi tổ Bốn có mấy bông hoa?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS nói cho bạn nghe: <p>+ Bài toán + Bài toán hỏi gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn tóm tắt bài toán(như SGK) - Yêu cầu HS thảo luận nêu phép tính trả lời câu hỏi của bài toán. - GV hướng dẫn cách trình bày lời giải <p>C. Hoạt động thực hành, luyện tập</p> <p>Bài 3/48</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc BT (2 HS) - HS trong nhóm đôi nói cho bạn nghe. - GV nêu tóm tắt bài toán. <p>cho biết gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV y/c HS thảo luận nhóm đôi lựa 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát - HS đọc lại bài toán (2 HS) - HS nói cho nhau nghe trong nhóm đôi. - HS đọc tóm tắt. - HS thảo luận nhóm đôi tìm phép tính trả lời câu hỏi của bài toán. - HS trình bày miệng phép tính và giải thích cách làm(Đại diện 2 nhóm) - HS đọc lại bài giải trên bảng. <p style="text-align: center;">HS lắng nghe.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc bài toán. - HS nói cho nhau nghe trong nhóm đôi. - HS đọc tóm tắt (2 HS) - HS thảo luận nhóm đôi chọn số và phép tính thích hợp cho các ô các ô đặt trong phần phép tính giải và đáp số. - Đại diện nhóm lên trình bày.
--	--

<p>chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời HS trình bày bài giải - GV cho HS giao lưu - GV nhận xét nêu kết luận: Đây là bài toán về ít hơn (Làm phép tính trừ) <p>Bài 4/48</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV trình chiếu bài tập 4. - Cô mời một bạn đọc to cho cô đề bài. - Con hãy nói cho bạn cùng bàn của mình nghe xem - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Nêu tóm tắt bài toán dựa vào tóm tắt còn thiếu trong SGK - GV: Các con hãy suy nghĩ, xác định phép tính phù hợp để điền vào phần bài giải trong phiếu bài tập. <p>D. Hoạt động vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến bài toán về ít hơn. 	<p>(Nhóm tớ vừa tb xong có bạn nào thắc mắc gì không?)</p> <p>HSNX: Tớ thấy nhóm bạn làm bài đúng rồi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc bài toán. - HS phân tích bài toán theo câu hỏi , nói cho nhau nghe trong nhóm đôi phần tóm tắt. - Đại diện nhóm trình bày trước lớp. <p>+ Tóm tắt (2 nhóm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ tự điền phép tính vào PBT. - HS nêu miệng bài giải <p>+ Vì Dũng ít hơn Nam 9 tuổi nên con lấy</p> <p style="text-align: center;">16 – 9</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhận xét - HS nghe và ghi nhớ.
--	--

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON
BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ
CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM & BÀI ĐỌC 1: BỨC TRANH BÀN TAY
 (tiết 1)

I. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.
- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các CH liên quan đến VB. Hiểu ý nghĩa của bài: Bài đọc nói về tình cảm của các bạn HS dành cho thầy cô giáo.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên : Giáo án.

- Máy tính

2. Đối với học sinh: SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p style="text-align: center;">CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM</p> <p>Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời 1 HS đọc to YC của 2 BT trước lớp. <p>BT 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS hoàn thành BT 1 theo hình thức trò chơi giải ô chữ. Bạn nào trả lời nhanh, đúng và nhiều nhất sẽ giành chiến thắng. - GV chốt đáp án: → Từ mới xuất hiện ở cột dọc tô màu vàng: Yêu thương. <p>BT 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đặt một câu với từ mới xuất hiện ở cột dọc tô màu vàng. - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp. <p>- GV nhận xét.</p> <p>1. Giới thiệu bài</p> <p>Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu bài đọc: Bài học <i>Bức tranh bàn tay</i> hôm nay chúng ta học sẽ cho các em hiểu được tình cảm của bạn Hải dành cho cô giáo qua bức tranh vẽ bàn tay của cô. <p>2. HĐ 1: Đọc thành tiếng</p> <p>Cách tiến hành:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc to YC của 2 BT trước lớp. - HS hoàn thành BT 1 theo hình thức trò chơi. - HS lắng nghe GV chốt đáp án. - HS đặt một câu với từ mới xuất hiện ở cột dọc tô màu vàng. - HS lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu bài <i>Bức tranh bàn tay</i>. - GV tổ chức cho HS luyện đọc: + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS. + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất. + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. <p>3. HĐ 2: Đọc hiểu</p> <p>Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời 4 HS tiếp nối đọc 4 CH. - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi. - GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn. - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc thầm theo. - HS luyện đọc: + 2 HS đọc nối tiếp. Cả lớp đọc thầm theo. + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất. + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo. - 4 HS tiếp nối đọc 4 CH. - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi. - Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn: - HS lắng nghe, nhận xét.
---	---

IV- ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tự nhiên và xã hội

BÀI 6: GIỮ VỆ SINH TRƯỜNG HỌC

I. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Nêu được các việc nên và không nên làm để giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.
- **Giáo dục kỹ năng sống.**
- *Nhận thức bản thân biết giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch đẹp.
- *Tích hợp quyền con người
- Quyền được chăm sóc sức khỏe (tích hợp thông qua hoạt động 1. Một số tình huống rủi ro, nguy hiểm có thể gặp khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh; Bồn phẫn của trẻ với với nhà trường, hoạt động 2. Thực hiện giữ an toàn khi tham gia các hoạt động

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học:

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

a. Đối với giáo viên: Giáo án, sgk, VBT.

b. Đối với học sinh: Sgk

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG a. Cách thức tiến hành: - GV giới thiệu trực tiếp vào bài Giữ vệ sinh trường học (tiết 2).	
II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC <u>Hoạt động 3: Đánh giá việc thực hiện giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường</u> a. Cách tiến hành: <i>Bước 1: Làm việc cả lớp</i> - GV yêu cầu HS: <i>Kể những việc em đã</i>	- HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi: <i>Những việc em đã làm để giữ vệ sinh trường học: bỏ rác đúng nơi quy định, dọn vệ sinh ngay sau khi hoạt động; xếp gọn đồ dùng ngăn nắp sau khi sử dụng.</i> - HS làm bài.

làm để giữ vệ sinh trường học.

Bước 2: Làm việc cá nhân

- GV yêu cầu HS: làm câu 3 trong Bài 6 vào vở bài tập.

- GV hướng dẫn HS tự đánh giá việc thực hiện giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường

V-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

TOÁN

Bài 25: LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN CẦN ĐẠT

- Luyện tập: suy nghĩ tìm tòi lời giải và trình bày bài giải Bài toán có lời văn liên quan đến Bài toán về nhiều hơn và Bài toán về ít hơn.
- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.
- Rèn kĩ năng tính toán, kĩ năng trình bày, khả năng tư duy và lập luận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. **Giáo viên:** Laptop, giáo án điện tử, phấn màu, ...
2. **Học sinh:** SGK, phiếu bài tập, bút, ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>A. <u>Hoạt động khởi động</u> :</p> <ul style="list-style-type: none">- HS chia sẻ các tình huống gắn với thực tế cuộc sống hàng ngày có liên quan đến bài toán về nhiều hơn, Bài toán về ít hơn.	<ul style="list-style-type: none">- HS nêu bài toán đó bạn nêu được phép tính tìm kết quả trả lời cho câu hỏi của bài toán bạn đưa ra.- HS nhận xét
<p>B. <u>Thực hành -luyện tập</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Bây giờ các con chú ý lên bảng và đọc bài tập số 1. Cô mời một bạn đọc to.- GV nêu tóm tắt bài toán.- GV y/c HS thảo luận nhóm đôi lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán.- Mời HS trình bày bài giải- GV cho HS giao lưu- Gọi HSNX- GV nhận xét nêu kết luận: Bài toán về nhiều hơn. $\text{Số lớn} = \text{Số bé} + \text{phần hơn}$ <p>Bài 2/49</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS đọc bài toán- HS trong nhóm đôi nói cho bạn nghe.+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì?- GV nêu tóm tắt bài toán.- GV y/c HS thảo luận nhóm đôi lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán.- Mời HS trình bày bài giải- GV cho HS giao lưu: Hỏi nhau về cách làm bài giải.	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe- 1 HS đọc bài toán. Cả lớp đọc thầm.- HS nói cho nhau nghe trong nhóm đôi. (Nhóm tứ vừa tb xong có bạn nào thắc mắc gì không?)HSNX: Tổ thấy nhóm bạn làm bài đúng rồi- HS nhắc lại1 HS đọc bài toán. Cả lớp đọc thầm.- HS nói cho nhau nghe trong nhóm đôi.+ BT cho biết...+ BT hỏi : ...- HS đọc tóm tắt (2 HS)- HS thảo luận nhóm đôi chọn số và phép tính thích hợp cho các ô các ô đặt trong phần phép tính giải và đáp số.- Đại diện nhóm lên trình bày. (Nhóm tứ vừa tb xong có bạn nào thắc mắc gì không?)HS hỏi bạn: Vì sao tìm số bông hoa Thủy cất được bạn lại làm phép trừ?HSTL: Bài toán thuộc dạng toán ít hơn.

+ Bài toán này thuộc dạng toán nào chúng mình vừa được học?

- Gọi HSNX

- GV chốt các bước trình bày bài giải:

Bước 1: Viết Bài giải

Bước 2: Viết câu lời giải (Dựa vào câu hỏi)

Bước 3: Viết phép tính

Bước 4: Viết Đáp số.

Bài 3/49

- GV chiếu bài toán.

- Cô mời một bạn đọc to cho cô đề bài.

- Con hãy nói cho bạn cùng bàn của mình nghe xem

- Bài toán cho biết gì?

- Bài toán hỏi gì?

+ Con hãy nhắc lại cách trình bày bài giải.

- GV: Các con hãy suy nghĩ, xác định phép tính phù hợp và giải bài toán vào trong vở của mình. GV y/c HS làm vở.

Bài 4/49

- Trình chiếu bài toán

- GV nhận xét

- GV nhận xét, tuyên dương.

-- 3 HS nhắc lại các bước thực hiện.

- HS quan sát

- HS đọc đề bài

- HS thực hiện theo yêu cầu

- 2 HS nêu lại

- HS suy nghĩ làm v

- HS đổi vở kiểm tra bài làm của bạn.

- HS sửa nếu sai.

+ Bài toán thuộc dạng toán nhiều hơn.

- HS lắng nghe và ghi nhớ.

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....
.....

TIẾNG VIỆT
CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MÀNG NON
BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ
CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM & BÀI ĐỌC 1: BỨC TRANH BÀN TAY
(tiết 2)

I. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Biết đặt câu theo mẫu *Là ai?, Là gì?, Làm gì?*.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên : Giáo án.

- Máy tính

2. Đối với học sinh: SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>4. HĐ 3: Luyện tập Cách tiến hành: - GV mời 1 HS đọc to YC của BT 1. - GV yêu cầu cả lớp làm bài vào vở, mời 3 bạn lên bảng hoàn thành BT. - GV nhận xét, chữa bài: a) Hải là cậu bé vẽ bức tranh bàn tay. → Hải là ai? b) Hải vẽ bức tranh bàn tay. → Hải làm gì? c) Đó là bàn tay yêu thương của cô giáo. → Đó là gì? - GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2. - GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT. - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp. - GV nhận xét, chốt đáp án: a) Mỗi em hãy vẽ một bức tranh! – 3) dùng để nêu yêu cầu, đề nghị. b) Vì sao em vẽ bàn tay? – 1) dùng để hỏi. c) Cô giáo rất vui. – 2) dùng để kể.</p>	<p>- 1 HS đọc to YC của BT 1. - Cả lớp làm bài vào vở, mời 3 bạn lên bảng hoàn thành BT. - HS lắng nghe. - 1 HS đọc to YC của BT 2. - HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT. - Một số HS trình bày kết quả trước lớp. - HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án.</p>

IV- ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

TIẾNG VIỆT
BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ
BÀI VIẾT 1 : CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT
(tiết 1)

I.Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác đoạn thơ *Nghe thầy đọc thơ*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày thể thơ lục bát, một câu 6, một câu 8 tiếp nối; chữ đầu mỗi dòng viết hoa, chữ đầu dòng 6 lùi vào 3 ô li tính từ lề vở, chữ đầu dòng 8 lùi vào 1,5 ô li tính từ lề vở.

- Làm đúng BT điền chữ **r / d / gi**, vần **uôn / uông**.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Phương tiện dạy học

a. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính.
- Bảng lớp, slide viết đoạn thơ HS cần chép.

b. Đối với học sinh: SGK.

- Vở *Luyện viết 2*, tập một.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Cách tiến hành:</p> <p>- GV nêu MĐYC của bài học.</p> <p>2. HĐ 1: Nghe – viết</p> <p>Cách tiến hành:</p> <p>2.1. GV nêu nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV đọc mẫu 1 đoạn thơ <i>Nghe thầy đọc thơ</i>.- GV mời 1 HS đọc lại đoạn thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.- GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của đoạn thơ:<ul style="list-style-type: none">+ Về nội dung: Đoạn thơ nói về một cậu học trò nghe thầy giáo đọc thơ về những hình ảnh gần gũi, thân thương.+ Về hình thức: Thể thơ lục bát, một câu 6, một câu 8 tiếp nối. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa. Chữ đầu dòng 6 lùi vào 3 ô li tính từ lề vở, chữ đầu dòng 8 lùi vào 1,5 ô li tính từ lề vở. <p>2.2. Đọc cho HS viết:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV đọc thông thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở <i>Luyện viết 2</i>. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.- GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc thầm theo.</p> <p>- 1 HS đọc lại đoạn thơ, cả lớp đọc thầm theo.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>

<p>2.3. Chấm, chữa bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả). - GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày. <p>3. HĐ 2: Chọn chữ hoặc vần phù hợp với ô trống rồi giải câu đố</p> <p>Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời 2 HS đọc YC của BT (2), (3). - GV yêu cầu HS làm bài vào vở <i>Luyện viết 2</i>, tập một. - GV viết nội dung BT lên bảng, mời 4 HS lên bảng làm BT. - GV chữa bài: <p>BT (2): Chọn chữ hoặc vần phù hợp với ô trống rồi giải câu đố</p> <p style="text-align: right;">a)</p> <p>BT (3): Chọn tiếng trong ngoặc đơn phù hợp với ô trống</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS viết vào vở <i>Luyện viết 2</i>. - HS soát lại. - HS tự chữa lỗi. - HS quan sát, nhận xét, lắng nghe. - 2 HS đọc YC của BT (2), (3). - HS làm bài vào vở <i>Luyện viết 2</i>, tập một. - 4 HS lên bảng làm BT. - HS lắng nghe, sửa bài vào VBT.
---	---

V-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

TIẾNG VIỆT
BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ
BÀI VIẾT 1 : CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT
(tiết 2)

I. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Biết viết các chữ cái *G* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Giữ gìn vệ sinh thật tốt* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định..

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Phương tiện dạy học

a. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính.
- Phần mềm hướng dẫn viết chữ *G*.
- Mẫu chữ cái *G* viết hoa đặt trong khung chữ (như SGK). Bảng phụ viết câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

b. Đối với học sinh: SGK.

- Vở *Luyện viết 2*, tập một.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Cách tiến hành:</p> <p>- GV nêu MĐYC của bài học.</p> <p>4. HĐ 3: Tập viết chữ G</p> <p>Cách tiến hành:</p> <p>4.1. Quan sát mẫu chữ hoa G</p> <p>- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ mẫu <i>G</i>:</p> <p>+ Quan sát mẫu chữ <i>G</i>: chữ viết hoa <i>G</i> gồm 2 phần: nét thắt phối hợp với nét móc gần giống chữ <i>C</i> hoa và nét khuyết dưới.</p> <p>+ Quan sát cách viết chữ hoa <i>G</i> trên màn hình:</p> <p>- GV viết chữ <i>G</i> lên trên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.</p> <p>4.2. Quan sát cụm từ ứng dụng</p> <p>- GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: <i>Giữ gìn vệ sinh thật tốt</i>.</p> <p>- GV mời 1 HS nêu ý nghĩa của cụm từ ứng dụng.</p> <p>- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:</p> <ul style="list-style-type: none">▪ Chữ cái có độ cao 4 li: <i>G</i>.▪ Những chữ cái có độ cao 2,5 li: <i>g, h</i>.▪ Chữ có độ cao 1,5 li: <i>t</i>.▪ Những chữ còn lại có độ cao 1 li: <i>i, u</i>,	<p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS nghe GV hướng dẫn, quan sát và nhận xét.</p> <p>- HS quan sát, lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- 1 HS nêu ý nghĩa của cụm từ ứng dụng.</p> <p>- HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái.</p> <p>- HS viết chữ <i>G</i> cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.</p> <p>- HS viết cụm từ ứng dụng <i>Giữ gìn vệ</i></p>

<p><i>n, s, â, ô.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV viết mẫu chữ <i>Giữ</i> trên phonetic key ô li (tiếp theo chữ mẫu), nhắc HS lưu ý điểm cuối của chữ <i>G</i> nối liền với điểm bắt đầu chữ <i>i</i>. <p>4.3. Viết vào vở <i>Luyện viết 2, tập một</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS viết chữ <i>G</i> cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở. - GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng <i>Giữ gìn vệ sinh thật tốt</i> cỡ nhỏ vào vở. 	<p><i>sinh thật tốt</i> cỡ nhỏ vào vở.</p>
---	--

V-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

TIẾNG VIỆT
CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON
BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ
BÀI ĐỌC 2: NHỮNG CÂY SEN ĐÁ
(2 tiết)

I. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Thầy giáo đã dùng phần thưởng là những cây sen đá để cổ vũ tinh thần học tập của các bạn học sinh. Bạn Việt trong truyện dù học chậm nhưng cũng đã rất cố gắng và nhận được phần thưởng xứng đáng, khiến cho bố mẹ cảm động và tự hào về bạn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên: Giáo án.

- Máy tính

2. Đối với học sinh: SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Cách tiến hành:</p> <p>- GV giới thiệu bài: Bài đọc hôm nay <i>Những cây sen đá</i> sẽ giúp các em hiểu về cách mà thầy giáo đã giúp các bạn HS, trong đó có bạn Việt học tập tiên bộ như thế nào.</p> <p>2. HĐ 1: Đọc thành tiếng</p> <p>Cách tiến hành:</p> <p>- GV đọc mẫu bài <i>Những cây sen đá</i>.</p> <p>- GV tổ chức cho HS luyện đọc:</p> <p>+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.</p> <p>+ Đọc nhóm 3: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 3.</p> <p>+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.</p> <p>+ GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.</p> <p>3. HĐ 2: Đọc hiểu</p> <p>Cách tiến hành:</p> <p>- GV mời 4 HS tiếp nối đọc 4 CH.</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc thầm theo.</p> <p>- HS luyện đọc:</p> <p>+ 3 HS đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.</p> <p>+ HS đọc theo nhóm 3.</p> <p>+ HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp. - GV mời các cặp HS trả lời CH trước lớp theo hình thức phỏng vấn. - GV nhận xét, chốt đáp án. 	<ul style="list-style-type: none"> + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo. - 4 HS tiếp nối đọc 4 CH. - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp. - Các cặp HS trả lời CH trước lớp theo hình thức phỏng vấn. VD: - HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án.
---	--

V-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

GIÁO DỤC THỂ CHẤT
Bài 4: GIẬM CHÂN TẠI CHỖ, ĐỨNG LẠI.

(tiết 3)

I. Mục tiêu bài học

1. Về phẩm chất: Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

2. Về năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện giậm chân tại chỗ, đứng lại trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

2.2. Năng lực đặc thù:

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
- NL vận động cơ bản: Thực hiện được động tác giậm chân tại chỗ, đứng lại.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được động tác giậm chân tại chỗ, đứng lại

II. Địa điểm – phương tiện

- **Địa điểm:** Sân trường

- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

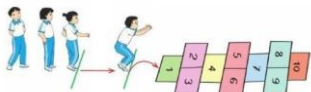



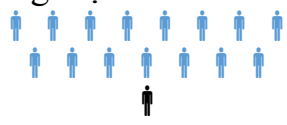



III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học


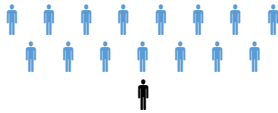
- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt (tập thể), tập theo nhóm, cặp đôi và cá nhân.

IV. Tiến trình dạy học

Nội dung	Lượng VD	Phương pháp, tổ chức và yêu cầu
----------	----------	---------------------------------

	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
<p>I. Phần mở đầu</p> <p>Nhận lớp</p> <p>Khởi động</p> <p>- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...</p> <p>- Trò chơi “nhảy ô tiếp sức”</p> 	5 – 7’	2x8N	<p>Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học</p> <p>- GV HD học sinh khởi động.</p> <p>- GV hướng dẫn chơi</p>	<p>Đội hình nhận lớp</p>  <p>- HS khởi động theo GV.</p> <p>- HS Chơi trò chơi.</p> 
<p>II. Phần cơ bản:</p> <p>- Kiến thức.</p> <p>- Ôn động tác giậm chân tại chỗ, đứng lại.</p>		1 lần	<p>GV nhắc lại cách thực hiện và những sai sót thường mắc khi thực hiện kĩ thuật động tác.</p>	<p>- HS nghe và quan sát GV</p>  <p>HS tiếp tục quan sát</p>
<p>-Luyện tập</p> <p>Tập đồng loạt</p>		2 lần	<p>Cho 1 HS lên thực hiện động tác giậm chân tại chỗ, đứng lại.</p>	<p>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</p> 
<p>Tập theo tổ nhóm</p>		2 lần	<p>GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương</p>	
<p>Tập theo nhóm 2 người</p>		1 lần	<p>- GV hô - HS tập theo GV.</p>	<p>ĐH tập luyện theo tổ</p> 
<p>Tập cá nhân</p>	3-5’		<p>- GV quan sát, sửa sai cho HS.</p>	
<p>Thi đua giữa các tổ</p>			<p>- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo</p>	<p>- HS vừa tập vừa giúp nhau sửa sai động tác</p>

<p>- Trò chơi “nhóm ba nhóm bảy”</p>  <p>- Bài tập PT thể lực:</p> <p>- Vận dụng:</p> <p>III.Kết thúc</p> <p>- Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.</p> <p>- Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà</p> <p>- Xuống lớp</p>	<p>4-5'</p>	<p>2 lần</p> <p>khu vực.</p> <p>- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS</p> <p>- Phân công tập theo cặp đôi</p> <p>GV Sửa sai</p> <p>- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.</p> <p>- GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.</p> <p>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thử và chính thức cho HS.</p> <p>- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật</p> <p>- Tại chỗ chạy nâng cao đùi 30 nhịp sau đó di chuyển 15m</p> <p>- Yêu cầu HS thực hiện BT3.</p> <p>? khi ở nhà em thực hiện bài tập vào lúc nào?</p> <p>- GV hướng dẫn</p> <p>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái</p>	<p>- Từng tổ lên thi đua trình diễn</p> <p>- Chơi theo đội hình vòng tròn</p> <p>HS chạy kết hợp đi lại hít thở</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS thực hiện thả lỏng</p> <p>- ĐH kết thúc</p> 
--	-------------	---	---

			<p>độ học của HS.</p> <ul style="list-style-type: none">- VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	
--	--	--	--	--

GIÁO DỤC THỂ CHẤT
Bài 4: GIẬM CHÂN TẠI CHỖ, ĐỨNG LẠI.

(tiết 4)

I. Mục tiêu bài học

1. Về phẩm chất: Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

2. Về năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện giậm chân tại chỗ, đứng lại trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

2.2. Năng lực đặc thù:

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
- NL vận động cơ bản: Thực hiện được động tác giậm chân tại chỗ, đứng lại.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được động tác giậm chân tại chỗ, đứng lại

II. Địa điểm – phương tiện

- **Địa điểm:** Sân trường

- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.


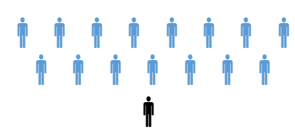
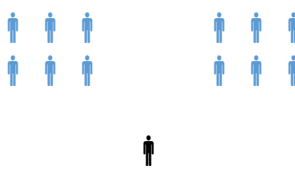

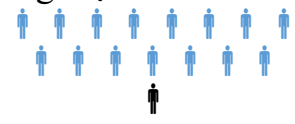
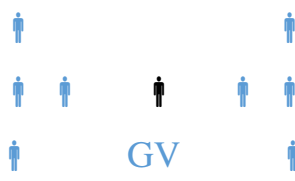
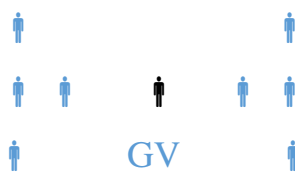
III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học


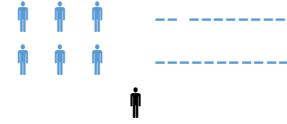

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt (tập thể), tập theo nhóm, cặp đôi và cá nhân.

IV. Tiến trình dạy học

Nội dung	Lượng VD	Phương pháp, tổ chức và yêu cầu
----------	----------	---------------------------------

	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
<p>I. Phần mở đầu</p> <p>Nhận lớp</p> <p>Khởi động</p> <p>- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...</p> <p>- Trò chơi “giành cờ chiến thắng”</p> 	5 – 7’	2x8N	<p>Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học</p> <p>- GV HD học sinh khởi động.</p> <p>- GV hướng dẫn chơi</p>	<p>Đội hình nhận lớp</p>  <p>- HS khởi động theo GV.</p> <p>- HS Chơi trò chơi.</p> 
<p>II. Phần cơ bản:</p> <p>- Kiến thức.</p> <p>- Ôn động tác giậm chân tại chỗ, đứng lại.</p>		1 lần	<p>GV nhắc lại cách thực hiện và phân tích kỹ thuật động tác.</p>	<p>- HS nghe và quan sát GV</p> 
<p>-Luyện tập</p> <p>Tập đồng loạt</p>		2 lần	<p>Cho 1 HS lên thực hiện động tác giậm chân tại chỗ, đứng lại.</p>	<p>HS tiếp tục quan sát</p>
<p>Tập theo tổ nhóm</p>		2 lần	<p>GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương</p>	<p>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</p> 
<p>Tập theo nhóm 2 người</p>		1 lần	<p>- GV hô - HS tập theo GV.</p>	<p>ĐH tập luyện theo tổ</p> 
<p>Tập cá nhân</p> <p>Thi đua giữa các tổ</p>	3-5’		<p>- GV quan sát, sửa sai cho HS.</p> <p>- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo</p>	<p>- HS vừa tập vừa giúp</p> 

<p>- Trò chơi “ném trúng đích”.</p>  <p>- Bài tập PT thể lực:</p> <p>- Vận dụng:</p> <p>III.Kết thúc</p> <p>- Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.</p> <p>- Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà</p> <p>- Xuống lớp</p>	<p>4-5'</p>	<p>2 lần khu vực.</p> <p>- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS</p> <p>- Phân công tập theo cặp đôi</p> <p>GV Sửa sai</p> <p>- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.</p> <p>- GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.</p> <p>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thử và chính thức cho HS.</p> <p>- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật</p> <p>- Tại chỗ chạy nâng cao đùi 30 nhịp sau đó di chuyển 15m</p> <p>- Yêu cầu HS thực hiện BT3.</p> <p>? có được tập thể dục ngay sau khi ăn no?</p> <p>- GV hướng dẫn</p>	<p>nhau sửa sai động tác</p> <p>- Từng tổ lên thi đua</p> <p>- trình diễn</p> <p>- Chơi theo hướng dẫn của GV</p>  <p>HS chạy kết hợp đi lại hít thở</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS thực hiện thả lỏng</p> <p>- ĐH kết thúc</p> 
--	-------------	--	---

			<ul style="list-style-type: none">- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của HS. - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	
--	--	--	---	--

Chiều Thứ Tư ngày 30 tháng 10 năm 2024

TIẾNG VIỆT

CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON

BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ

BÀI ĐỌC 2: NHỮNG CÂY SEN ĐÁ

(2 tiết)

II. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Nhận biết kiểu câu yêu cầu, đề nghị; Biết bày tỏ sự yêu thích đối với nhân vật trong truyện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên: Giáo án.

- Máy tính

2. Đối với học sinh: SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Cách tiến hành:</p> <p>4. HĐ 3: Luyện tập</p> <p>Cách tiến hành:</p> <p>- GV mời 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT.</p> <p>- GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.</p> <p>- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp. GV khuyến khích HS mạnh dạn trả lời, thể hiện quan điểm.</p> <p>- GV nhận xét, chốt đáp án:</p> <p>+ BT 1: Tìm trong bài một câu nêu yêu cầu, đề nghị: <i>Các em cố gắng nhé!</i></p> <p>+ BT 2:</p> <p>GV giải thích sắc thái nghĩa của hai cách nói, để cho HS tự chọn thích cách nói nào hơn.</p>	<p>- 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT.</p> <p>- HS làm bài vào VBT.</p> <p>- Một số HS trình bày kết quả trước lớp.</p> <p>- HS lắng nghe, sửa bài vào VBT.</p>

V-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
- EM TỰ LÀM LẤY VIỆC CỦA MÌNH

I. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Bước đầu biết lập kế hoạch tự phục vụ bản thân.
- Biết tự chuẩn bị đồ dùng cá nhân trong một số tình huống: khi đi dã ngoại cùng lớp, cùng gia đình về quê, đi du lịch cùng gia đình.
- *Tích hợp tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước
- Thực hiện được một số công việc tự phục vụ phù hợp với lứa tuổi

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

a. Đối với GV : Giáo án, sgk.

b. Đối với HS: SGK.

- Tranh, ảnh hoặc vật thật liên quan đến đồ dùng cá nhân: mũ, ô, áo khoác, áo chống nắng, bánh, kẹo, sữa,...
- Bút màu, giấy màu, giát A4,...

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</p> <p>Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Em tự làm lấy việc của mình (tiết 2). <p>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</p> <p><u>Hoạt động 3: Việc em cần làm</u></p> <p>Cách tiến hành:</p> <p>(1) Làm việc cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu mỗi HS chuẩn bị một tờ giấy trắng hoặc bìa màu A4.	<ul style="list-style-type: none">- HS chuẩn bị vật dụng cần thiết.- HS thực hiện nhiệm vụ.- HS chia sẻ.

- GV giao nhiệm vụ: *HS vẽ hoặc viết các việc cần làm trong ngày của mình.*

(2) Làm việc cặp đôi:

- GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn ngồi cạnh về các việc bản thân đã làm trong ngày.

(3) Làm việc cả lớp:

- GV mời một số HS dán tờ giấy A4 của mình lên bảng.

- GV hướng dẫn cả lớp cùng quan sát, nhận xét và so sánh công việc trong một ngày của các bạn trong lớp.

Kết luận: *Mỗi người đều có những việc khác nhau cần làm trong ngày. Viết ra các việc cần làm trong ngày giúp em không quên công việc và tự thực hiện việc của mình tốt hơn.*

Hoạt động 4: Tự chuẩn bị đồ dùng cá nhân

● **Cách tiến hành:**

(1) Làm việc nhóm:

- GV chia lớp thành các nhóm.

- GV phổ biến nhiệm vụ: Các nhóm đọc tình huống trong SGK và trả lời câu hỏi

+ *Điều gì xảy ra với bạn Linh?*

+ *Nếu em là Linh thì em sẽ làm gì? Vì sao?*

(2) Làm việc cả lớp:

- GV yêu cầu các nhóm HS nêu cách xử lý tình huống trước lớp.

- GV mời HS chia sẻ thêm về những điều học được qua xử lý tình huống.

- GV mở rộng tình huống, yêu cầu HS trả lời:

+ *Nếu bố mẹ cho em về quê chơi 1 tuần thì em sẽ chuẩn bị đồ dùng như thế nào?*

+ *Nếu cả nhà em đi tắm biển trong 3 ngày*

- HS thực hiện dán giấy A4 lên bảng.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

- HS chia thành các nhóm.

- HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi:

+ *Điều xảy ra với bạn Linh: Lớp của bạn Linh tổ chức đi tham quan. Linh phải tự chuẩn bị các đồ dùng cần mang theo mà chưa biết phải chuẩn bị cái gì.*

+ *Nếu em là Linh thì em tham khảo ý kiến của bố mẹ và tự chuẩn bị những đồ dùng cần thiết cho mình: ba lô, bình đựng nước, mũ, kính, sổ ghi chép, bánh, sữa,...*

- Đại diện các nhóm trình bày.

- HS trả lời.

+ *Nếu bố mẹ cho em về quê chơi 1 tuần thì em sẽ chuẩn bị: quần áo mặc đủ cả một tuần, mũ, ô,....*

+ *Nếu cả nhà em đi tắm biển trong 3 ngày thì em sẽ mang theo: đồ bơi, váy,*

<p><i>thì em sẽ mang theo những gì?</i></p> <p>Kết luận:<i>Các em cần chủ động làm những việc tự phục vụ bản thân phù hợp với lứa tuổi trong học tập và sinh hoạt hằng ngày.</i></p> <p>- GV hướng dẫn và giao nhiệm vụ cho HS thực hiện tự phục vụ ở nhà vào buổi tối trước khi đi ngủ:</p> <p>+ <i>Chuẩn bị quần áo, sách vở để hôm sau đi học.</i></p> <p>+ <i>Đặt chuông báo thức để thức dậy đúng giờ.</i></p>	<p><i>quần áo, kem chống nắng,...</i></p> <p>- HS thực hiện hoạt động ở nhà.</p>
--	--

Toán:
Bài 26: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 1)

I. Yêu cầu cần đạt:

- Luyện tập giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.
- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.
- Rèn kỹ năng tính toán, kỹ năng trình bày.
- Luyện tập giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. **Giáo viên:** Laptop, bảng nhóm, giáo án điện tử, phấn màu, ...
2. **Học sinh:** SGK, phiếu bài tập, bút, ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>A. <u>Hoạt động khởi động</u> :</p> <ul style="list-style-type: none">- GV hướng dẫn HS làm việc cặp đôi thực hiện hoạt động “Lời mời chơi”, mời bạn nói về cách giải những bài toán đã học.-GV mời HS chia sẻ trước lớp. - Gv kết hợp giới thiệu bài.	<ul style="list-style-type: none">- HS làm việc cặp đôi thực hiện hoạt động “Lời mời chơi”, mời bạn nói về cách giải những bài toán đã học. - 2 cặp HS chia sẻ trước lớp.- HS lắng nghe nhận xét bạn.- HS ghi tên bài vào vở.
<p>B. <u>Hoạt động thực hành, luyện tập</u></p> <p><u>Bài 1/50:</u></p> <ul style="list-style-type: none">- GV gọi HS đọc đề bài toán.- GV cho HS xem tranh minh họa trong SGK và làm việc theo cặp đôi phân tích BT.+ Bài toán cho biết gì? + Bài toán hỏi gì? - GV gọi HS nêu tóm tắt bài toán.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV y/c HS thảo luận nhóm đôi tiếp để lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán.	<ul style="list-style-type: none">- 2 HS đọc bài toán. Cả lớp đọc thầm.- HS làm việc theo cặp đôi hỏi đáp lẫn nhau.+ Bài toán cho biết Một rạp xiếc thú có 8 diễn viên thú, người ta vừa huấn luyện thêm được 5 diễn viên thú nữa.+ Bài toán hỏi rạp xiếc đó có tất cả bao nhiêu diễn viên thú?- 2 cặp HS hỏi đáp nêu tóm tắt bài toán.- HS lắng nghe nhận xét bạn.- HS làm việc theo cặp đôi ghi bài giải vào PBT.- HS các nhóm báo cáo .

- Mời HS trình bày bài giải.
- + Bài toán này thuộc dạng toán nào chúng mình vừa được học?

- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2/50:

- GV gọi HS đọc đề bài toán.
- GV cho HS xem tranh minh họa trong SGK và làm việc theo nhóm 4 phân tích bài toán và làm bài giải vào phiếu thảo luận nhóm.

- GV quan sát, giúp nhóm HS gặp khó khăn.

- GV gọi đại diện các nhóm nêu tóm tắt và giải bài toán.

- GV nhận xét, tuyên dương.

+ Em nào nêu được lời giải khác cho bài toán này?

- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 3/50:

- GV gọi HS đọc đề bài toán.

- GV cho HS xem tranh minh họa trong SGK/50 và phân tích bài toán.

- GV cho HS làm bài vào vở , 1 HS làm bảng lớp.

- GV quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn.

- GV chấm 5 vở chấm và nhận xét.

- GV nhận xét, tuyên dương.

+ Bài toán thuộc dạng toán nhiều hơn.

- HS lắng nghe nhận xét nhóm bạn.

- 2 HS đọc bài toán. Cả lớp đọc thầm.

- HS làm việc theo nhóm 4 hỏi đáp lẫn nhau phân tích bài toán, nhóm trưởng cho các bạn thảo luận, thư ký viết bài giải vào phiếu.

- HS lắng nghe nhận xét nhóm bạn.

+ Số thùng sơn bác thợ sơn đã dùng tất cả là:

- 2 HS đọc bài toán. Cả lớp đọc thầm.

- Phép tính cộng.

- HS làm bài vào vở , 1 HS làm bảng lớp.

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

TIẾNG VIỆT

CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON

BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ

LUYỆN NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN “NHỮNG CÂY SEN ĐÁ” VÀ LUYỆN TẬP NÓI – ĐÁP LỜI YÊU CẦU, ĐỀ NGHỊ

(1 tiết)

I. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Dựa vào trí nhớ và gợi ý, biết hợp tác cùng bạn (mỗi bạn một đoạn) kể tiếp nối từng đoạn câu chuyện *Những cây sen đá*, sau đó kể được toàn bộ câu chuyện.
- Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác.
- Biết nói và đáp lời yêu cầu, đề nghị.
- Biết lắng nghe bạn kể. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn. Có thể kể tiếp lời bạn.
- Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc; biết tưởng tượng và nói lại một câu nói hoặc ý nghĩ của nhân vật trong câu chuyện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên: Giáo án.

- Máy tính.

2. Đối với học sinh: SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Giới thiệu bài Cách tiến hành: - GV giới thiệu bài học.	
2. HĐ 1: Cùng bạn kể nối tiếp từng đoạn của câu chuyện <i>Những cây sen đá</i> Cách tiến hành: - GV chiếu YC và gợi ý của BT 1 lên bảng, mời 1 HS đọc to trước lớp. - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm 3, tập kể nối tiếp từng đoạn của câu chuyện <i>Những cây sen đá</i> . GV hỗ trợ khi cần thiết. - GV mời một số HS kể nối tiếp trước lớp. GV hỗ trợ khi cần thiết.	- HS lắng nghe. - 1 HS đọc to trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo. - HS làm việc nhóm 3, tập kể nối tiếp từng đoạn của câu chuyện <i>Những cây sen đá</i> . - Một số HS kể nối tiếp trước lớp.
3. HĐ 2: Nhập vai tổ trưởng, nói lời đề nghị với thầy giáo để thưởng cây sen đá cho bạn Việt Cách tiến hành: - GV nêu YC của BT 2. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân để hoàn thành BT.	- HS lắng nghe GV YC của BT, hoàn thành BT. - 1 HS đọc YC của BT 3. Cả lớp đọc

<ul style="list-style-type: none"> - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp. 4. HĐ 3: Nói và đáp lời yêu cầu, đề nghị trong các tình huống - GV mời 1 HS đọc YC của BT 3. - GV yêu cầu HS hoạt động theo cặp, một bạn đóng vai người nói lời yêu cầu, đề nghị, một bạn đóng vai người đáp để hoàn thành BT. - GV mời một số cặp HS trình bày trước lớp. - GV và cả lớp nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> thêm theo. - HS hoạt động theo cặp, hoàn thành BT. - Một số cặp HS trình bày trước lớp.
---	---

V-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON
BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ
BÀI VIẾT 2: KỂ VỀ THẦY CÔ GIÁO
(1 tiết)

I. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Kể về thầy cô giáo.
- Viết 4 – 5 câu về thầy cô giáo.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên: Giáo án.

- Máy tính.

2. Đối với học sinh: SGK, VBT

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV giới thiệu: Bài học hôm nay các em sẽ kể về thầy cô giáo và viết đoạn văn kể về thầy cô giáo. <p>2. HĐ 1: Kể về thầy cô giáo</p> <p>3. Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV mời 1 HS đọc to YC của BT 1 trước lớp.- GV YC HS thảo luận theo nhóm nhỏ hoàn thành BT 1.- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp: kể về thầy cô giáo của em.- GV và cả lớp nhận xét. <p>3. HĐ 2: Viết đoạn văn về những điều vừa kể, đặt tên cho đoạn văn</p> <p>Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2 trước lớp.- GV hướng dẫn HS dựa vào kết quả của BT 1, viết lại thành đoạn văn 4 – 5 câu về những điều em kể và đặt tên cho đoạn văn.- GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- GV mời một số HS viết lại bài làm lên bảng. GV và cả lớp nhận xét.	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe.- 1 HS đọc to YC của BT 1 trước lớp. Cả lớp lắng nghe.- HS thảo luận theo nhóm nhỏ, hoàn thành BT.- Một số HS trình bày kết quả trước lớp. Cả lớp lắng nghe.- Cả lớp và GV nhận xét.- 1 HS đọc to YC của BT 2 trước lớp.- HS lắng nghe GV hướng dẫn.- HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- Một số HS viết lại bài làm lên bảng. Cả lớp và GV nhận xét.

TOÁN

Bài 26: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 2)

I. Yêu cầu cần đạt:

- Luyện tập giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.
- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.
- Rèn kỹ năng tính toán, kỹ năng trình bày.
- Luyện tập giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn..

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. **Giáo viên:** Laptop, bảng nhóm, giáo án điện tử, phấn màu, ...

2. **Học sinh:** SHS, phiếu bài tập, bút , ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>A. <u>Hoạt động khởi động :</u></p> <ul style="list-style-type: none">- GV hướng dẫn HS làm việc cặp đôi thực hiện hoạt động “Lời mời chơi”, mời bạn nói về cách giải những bài toán đã học.-GV mời HS chia sẻ trước lớp. <p>- Gv kết hợp giới thiệu bài.</p> <p>C. <u>Hoạt động thực hành, luyện tập</u> <u>Bài 4/51:</u></p> <ul style="list-style-type: none">- GV gọi HS đọc đề bài toán.- GV cho HS xem tranh minh họa trong SGK và làm việc theo cặp đôi phân tích bài toán.+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì?- GV gọi HS nêu tóm tắt bài toán.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV y/c HS thảo luận nhóm đôi tiếp để lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán. <p>- Mời HS trình bày bài giải.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<ul style="list-style-type: none">-HS làm việc cặp đôi- 2 cặp HS chia sẻ trước lớp.- HS lắng nghe nhận xét bạn.- HS ghi tên bài vào vở. <p>- 2 HS đọc bài toán. Cả lớp đọc thầm.</p> <ul style="list-style-type: none">- HS làm việc theo cặp đôi hỏi đáp lẫn nhau. <p>+ Bài toán cho biết mẹ mua cho Phú 12 chiếc bút bi, Phú đã dùng hết 6 chiếc.</p> <p>+ Bài toán hỏi Phú còn lại bao nhiêu chiếc bút bi?</p> <ul style="list-style-type: none">- 2 cặp HS hỏi đáp nêu tóm tắt bài toán.- HS lắng nghe nhận xét bạn.- HS làm việc theo cặp đôi ghi bài giải vào PBT. <p>- HS lắng nghe nhận xét nhóm bạn.</p> <p>- 2 HS đọc bài toán. Cả lớp đọc thầm.</p> <p>- HS làm việc theo nhóm 4 hỏi đáp lẫn</p>

Bài 5/51:

- GV gọi HS đọc đề bài toán.
 - GV cho HS xem tranh minh họa trong SGK và làm việc theo nhóm 4 phân tích bài toán và làm bài giải vào phiếu thảo luận nhóm.
- + Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

- GV quan sát, giúp nhóm HS gặp khó khăn.
 - GV gọi đại diện các nhóm nêu tóm tắt và giải bài toán.
 - GV nhận xét, tuyên dương.
- H: Em nào nêu được lời giải khác cho bài toán này?
- GV nhận xét, tuyên dương.
 - GV liên hệ GDHS tư thế khi ngồi học, viết bài để không bị cận thị.

Bài 6/51:

- GV gọi HS đọc đề bài toán.
 - GV cho HS xem tranh minh họa trong SGK/50 và phân tích bài toán.
- + Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

- H: Để biết gia đình Vân ở tầng bao nhiêu em làm phép tính nào?
- GV cho HS làm bài vào vở , 1 HS làm bảng lớp.
 - GV quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn.
 - GV chấm 5 vở chấm và nhận xét.

- GV nhận xét, tuyên dương.
- + Bài toán này thuộc dạng toán nào chúng mình vừa được học?
- GV nhận xét, tuyên dương.

nhau phân tích bài toán, nhóm trưởng cho các bạn thảo luận, thư ký viết bài giải vào phiếu.

- HS lắng nghe nhận xét nhóm bạn.
- Số bạn không bị cận thị lớp 2C có là:

- 2 HS đọc bài toán. Cả lớp đọc thầm.

- + Bài toán cho biết trong cùng 1 tòa nhà, gia đình Khánh ở tầng 15, gia đình Vân ở vị trí thấp hơn gia đình Khánh 4 tầng.
- + Bài toán hỏi gia đình Vân ở tầng bao nhiêu?
- Phép tính trừ.

- HS làm bài vào vở , 1 HS làm bảng lớp.

Bài giải

Gia đình Vân ở tầng số:

$$15 - 4 = 11$$

Đáp số: Gia đình Vân ở tầng số 11

- HS nhận xét bài làm của bạn.
- Bài toán thuộc dạng toán ít hơn.

CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON
BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ
GÓC SÁNG TẠO: THẦY CÔ CỦA EM
(hơn 55 phút)

I. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- HS viết được lời chúc mừng và bày tỏ lòng biết ơn thầy cô giáo đã dạy em trên tấm thiệp tự làm hoặc tranh tự vẽ thầy cô giáo. Chữ viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.
- Biết sử dụng vẻ đẹp của ngôn ngữ để viết lời chúc mừng; biết tạo lập một văn bản đa phương thức (tấm thiệp tự làm, tranh tự vẽ) chân thật, hồn nhiên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên: Giáo án.

- Máy tính.

2. Đối với học sinh: SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Giới thiệu bài Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV giới thiệu bài học: Tiết học hôm nay chúng ta sẽ cùng sáng tạo ra những sản phẩm để tặng các thầy cô giáo. <p>2. HĐ 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV mời 2 HS đọc nội dung BT.- GV hướng dẫn HS nắm bắt nội dung BT: <p>3. HĐ 2: Làm bài Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu HS viết lời chúc mừng và bày tỏ lòng biết ơn với thầy cô giáo trước khi làm thiệp hoặc tranh vẽ. Sau đó bày lên bàn những gì đã chuẩn bị: giấy, bút màu, kéo, hồ dán, v.v... để làm thiệp hoặc tranh vẽ để hoàn thành tấm thiệp hoặc tranh.- GV đến từng bàn, hướng dẫn và giúp	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe. - 2 HS đọc nội dung BT.- HS lắng nghe GV hướng dẫn, nắm bắt nội dung BT.

đỡ HS.

4. HĐ 4: Giới thiệu, bình chọn sản phẩm yêu thích, tặng thầy cô sản phẩm đã hoàn thành

Cách tiến hành:

- GV YC các tổ lựa chọn sản phẩm có nội dung hay và hình ảnh đẹp để thi đua trước lớp.
- GV mời các tổ lên giới thiệu sản phẩm của tổ mình. Sau đó GV cho cả lớp bình chọn sản phẩm được yêu thích nhất.
- GV nhận xét, khen ngợi HS, khuyến khích HS tặng sản phẩm đã hoàn thiện cho thầy cô giáo mà em yêu quý.

- HS viết lời chúc mừng và bày tỏ lòng biết ơn thầy cô giáo. Sau đó làm tấm thiệp hoặc tranh vẽ.

- HS nghe GV hướng dẫn, hoàn thành BT.

- Các tổ lựa chọn sản phẩm để thi đua trước lớp.

- Các tổ giới thiệu sản phẩm của tổ mình. Cả lớp bình chọn sản phẩm được yêu thích nhất.

- HS lắng nghe.

CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON
BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ
TỰ ĐÁNH GIÁ

I. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

Biết đánh dấu vào bảng để tự đánh giá những điều HS đã biết, đã làm được sau Bài 7, Bài 8.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên: Giáo án.

- Máy tính.

2. Đối với học sinh: SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Cách tiến hành:</p> <p>- GV hướng dẫn HS đọc bảng tự đánh giá.</p> <p>1. Tổ chức cho học sinh thực hiện nhiệm vụ</p> <p>Cách tiến hành:</p> <p>- GV yêu cầu HS đánh dấu dấu + / – (hoặc các dấu v) vào các dòng thích hợp trong bảng tự đánh giá ở VBT (hoặc phiếu học tập).</p> <p>- GV theo dõi, hướng dẫn đánh dấu.</p> <p>2. Tổ chức cho học sinh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <p>Cách tiến hành:</p> <p>- GV yêu cầu HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn.</p> <p>- GV dùng máy chiếu qua đầu (overhead) chiếu kết quả làm bài của 1, 2 HS; nhận xét, biểu dương HS.</p>	<p>- HS đọc bảng tự đánh giá.</p> <p>- HS đánh dấu vào các dòng thích hợp trong bảng tự đánh giá ở VBT.</p> <p>- HS làm BT.</p> <p>- HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn.</p> <p>- HS quan sát, lắng nghe.</p>

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 7: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG

(tiết 1)

I. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Nêu được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

a. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Các hình trong SGK.
- Vở Bài tập Tự nhiên và Xã hội 2.
- Video clip: Xác định một số tình huống nguy hiểm, rủi ro khi chơi kéo co, khi đi tham quan và cách phòng tránh.

b. Đối với học sinh

- SGK.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG <i>-Lớp hát</i>	
II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC <u>Hoạt động 1: Một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh</u> (1) Chơi kéo co <i>Bước 1: Làm việc theo cặp</i> - GV yêu cầu HS quan sát hình Chơi kéo co và trả lời câu hỏi: <i>Khi chơi kéo co, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm,</i>	- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi. - HS trả lời: <i>Khi chơi kéo co, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro: sân chơi trơn trượt, một bên thả tay, dây đứt.</i> - HS trả lời: <i>Cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi tham gia trò chơi</i>

rủi ro nào?

Bước 2: Làm việc theo nhóm

- GV yêu cầu các nhóm cùng thảo luận và trả lời câu hỏi: *Nêu cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi tham gia trò chơi kéo co.*

(2) Đi tham quan

Bước 1: Làm việc theo cặp

- GV yêu cầu HS quan sát hình Đi tham quan và trả lời câu hỏi: *Khi đi tham quan, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro nào?*

Bước 2: Làm việc theo nhóm

GV yêu cầu các nhóm cùng thảo luận và trả lời câu hỏi: *Nêu cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan.*

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.

Bước 3: Làm việc cả lớp

- GV yêu cầu các nhóm treo bảng tổng kết “Một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể gặp khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh” trước lớp.

- GV mời đại diện một nhóm trình bày, HS khác hỏi lại, bổ sung cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro mà nhóm bạn đã nêu.

- GV chốt lại những nội dung chính về các tình huống nguy hiểm rủi ro và cách phòng tránh khi tham gia hoạt động chơi kéo co và đi tham quan.

kéo co:

+ *Kiểm tra sân chơi*

+ *Thực hiện đúng luật chơi.*

+ *Kiểm tra độ bền chắc của dây.*

- HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi.

- HS trả lời: *Khi đi tham quan, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro: cây, con vật có chất độc; đi lạc; thời tiết xấu.*

- HS trả lời: *Cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan: không hái hoa, bẻ cành lá; không sờ vào bất cứ con vật nào; đi theo nhóm dưới sự chỉ dẫn của thầy cô giáo; mang trang phục phù hợp như mũ, nón, áo mưa.*

- HS lắng nghe, thực hiện.

- HS trình bày.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

SINH HOẠT LỚP
– ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ EM LÀ AI?

I. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- HS có khả năng tự nhận xét và đánh giá bản thân về những điều đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Em là ai.

2. Năng lực

- Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
- Thể hiện được cảm xúc của bản thân trong các hoạt động trải nghiệm.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

a. Đối với GV: Giáo án.

- SGK Hoạt động trải nghiệm.

b. Đối với HS: SGK.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</p> <p>a. Cách tiến hành:GV điều hành lớp và nêu hoạt động Điều em học được từ chủ đề Em là ai?</p> <p>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</p> <p>a..Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi, chia sẻ trước lớp những hoạt động và cảm xúc của mình khi tham gia các hoạt động học tập, rèn luyện trong chủ đề.- GV gợi ý cho HS các câu hỏi thảo luận: <i>+ Em đã thực hiện tốt những việc gì trong chủ đề này? Những việc nào em cần cố</i>	<p>- HS thảo luận theo cặp đôi, trả lời các câu hỏi gợi ý.</p>

<p><i>gắng hơn?</i></p> <p>+ <i>Em thích hoạt động nào nhất trong chủ đề? Vì sao?</i></p> <p>- GV tổ chức cho HS hát một bài hát tập thể thể hiện sự đoàn kết, vui vẻ.</p>	<p>- HS hát, vỗ tay theo nhịp.</p>
--	------------------------------------

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

.....

.....

.....

.....

TM. TỔ CHUYÊN MÔN

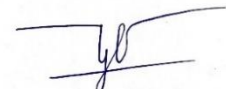
TỔ TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên)


Lê Thị Hoa

NGƯỜI BIÊN SOẠN KHBD

(Ký, ghi rõ họ tên)


Lê Thị Ly

